

BẢNG TỔNG HỢP TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, KHEN THƯỞNG (ĐỢT 2)
Phục vụ công tác GPMB để thực hiện dự án: Nâng cấp mở rộng đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú

Vị trí đất: Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND phường)

STT	Họ tên, địa chỉ người sử dụng đất		Diện tích đất thu hồi					Tiền bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng (đồng)							
	Họ tên	Địa chỉ thường trú	Thông báo thu hồi đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích ODT (m ²)	Diện tích CLN (m ²)	Tiền bồi thường về đất ODT	Tiền bồi thường về đất CLN	Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng	Cây trồng	Tiền hỗ trợ đào tạo chuyên đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Tiền hỗ trợ ổn định đời sống	Khen thưởng	Tổng số tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Bà Mai Thị Bẩy	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai.	40/TB-UBND ngày 18/5/2026	8	33	0	33,40	-	30.659.831	23.584.042	712.102	13.326.600	765.000	8.000.000	77.047.575
2	Ông Lê Duy Điều	Khu phố 4, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	74/TB-UBND ngày 18/5/2026	7	39	0	40,30	-	36.993.748	11.545.088	0	0	3.060.000	8.000.000	59.598.835
3	Bà Đoàn Thị Hồng Ý	Khu phố Xuân Bình, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai.	92/TB-UBND ngày 18/5/2026	4	12	0	68,70	-	63.063.783	0	0	0	765.000	8.000.000	71.828.783
4	Ông Bùi Mẫn Khương	Khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.	45/TB-UBND ngày 18/5/2026	8	21	0	35,30	-	32.403.953	0	0	0	765.000	4.000.000	37.168.953
5	Ông Phạm Văn Danh	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai.	80/TB-UBND ngày 18/5/2026	7	11	0	69,80	-	64.073.538	2.601.600	0	0	765.000	0	67.440.138
6	Ông Phạm Văn Danh	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai.	44/TB-UBND ngày 18/5/2026	7	12	0	23,60	-	21.663.832	0	0	0	0	0	21.663.832
7	Ông Chu Văn Bình cùng vợ là bà Hồ Thị Vinh	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	20/TB-UBND ngày 08/5/2026	7	50	0	61,50	-	56.454.479	11.023.040	1.500.466	24.538.500	1.530.000	8.000.000	103.046.485
8	Hộ ông Nguyễn Văn Công	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	234/TB-UBND ngày 20/4/2026	58 (BV-01)	42	0	98,10	-	90.051.778	38.631.302	3.938.119	14.403.900	3.060.000	12.000.000	162.085.099
9	Hộ ông Nguyễn Văn Thành	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	237/TB-UBND ngày 20/4/2026	57 (BV-01)	238	0	79,50	-	72.977.741	183.312.195	1.077.231	0	3.060.000	16.000.000	276.427.167
10	Ông Nguyễn Văn Mạnh	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	217/TB-UBND ngày 20/4/2026	8	51	0	87,00	-	79.862.433	85.208.260	3.666.020	18.960.480	765.000	12.000.000	200.462.193
11	Bà Nguyễn Thị Duyệt	Khu phố Minh Tân, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	218/TB-UBND ngày 20/4/2026	58 (BV-01)	81	0	30,20	-	27.722.362	15.068.336	0	0	765.000	4.000.000	47.555.698

STT	Họ tên	Địa chỉ thường trú	Thông báo thu hồi đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích ODT (m ²)	Diện tích CLN (m ²)	Tiền bồi thường về đất ODT	Tiền bồi thường về đất CLN	Tiền hỗ trợ nhà, công trình xây dựng	Cây trồng	Tiền hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Tiền hỗ trợ ổn định đời sống	Khen thưởng	Tổng số tiền (đồng)
12	Ông Vũ Ngọc Thành cùng vợ là bà Nguyễn Thị Hoàn	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	259/TB-UBND ngày 21/4/2026	7	53	0	29,90	-	27.446.974	0	0	0	0	0	27.446.974
13	Ông Vũ Ngọc Thành	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	222/TB-UBND ngày 20/4/2026	8	53	0	40,50	-	37.177.340	1.267.200	633.102	14.244.300	0	0	53.321.942
14	Ông Vũ Ngọc Thành cùng vợ là bà Nguyễn Thị Hoàn	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	224/TB-UBND ngày 20/4/2026	8	55	0	22,70	-	20.837.669	0	0	0	1.530.000	0	22.367.669
15	Ông Vũ Ngọc Thành cùng vợ là bà Nguyễn Thị Hoàn	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	221/TB-UBND ngày 20/4/2026	8	56	21,50	0	242.871.160	0	0	0	0	0	0	242.871.160
16	Bà Nguyễn Thị Hoàn	Khu phố Tân Liên, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	236/TB-UBND ngày 20/4/2026	8	58	0	34,10	-	31.302.402	8.646.560	172.153				40.121.115
Tổng cộng:						21,50	754,60	242.871.160	692.691.861	380.887.623	11.699.193	85.473.780	16.830.000	80.000.000	1.510.453.616
Tổng số tiền bằng chữ: Một tỷ, năm trăm mười triệu, bốn trăm năm mươi ba ngàn, sáu trăm mười sáu đồng./.															